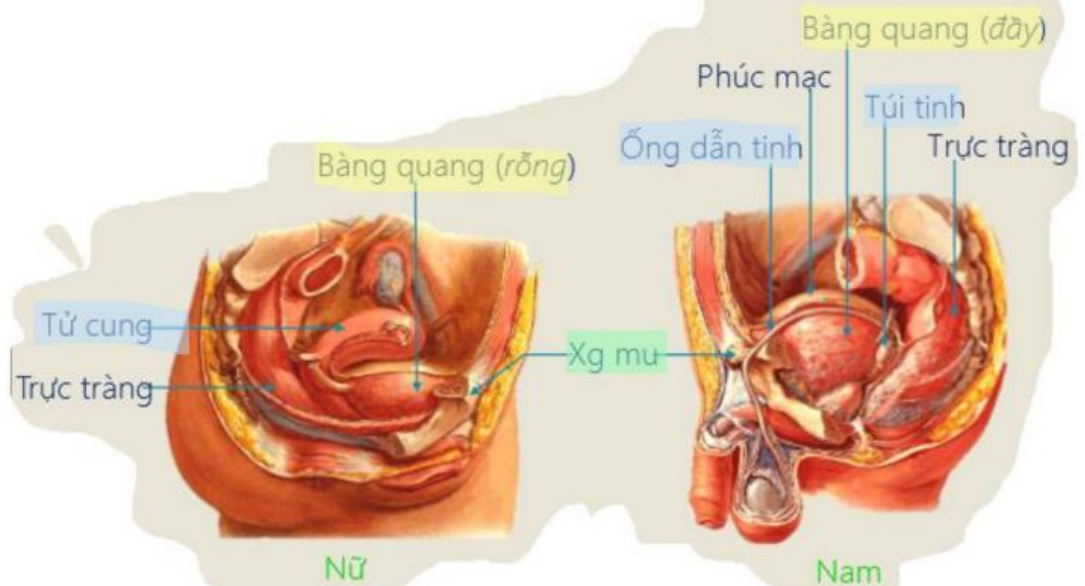


Bàng quang

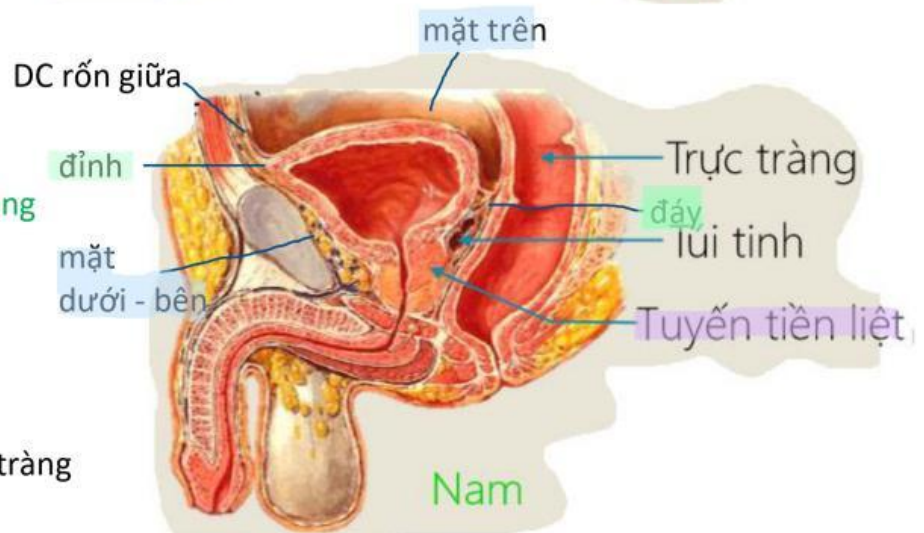
@: chậu hông (khi rỗng)

- Dưới phúc mạc
- Nấp sau xương mu
- Cạnh
 - CQ sinh dục
 - Trực tràng

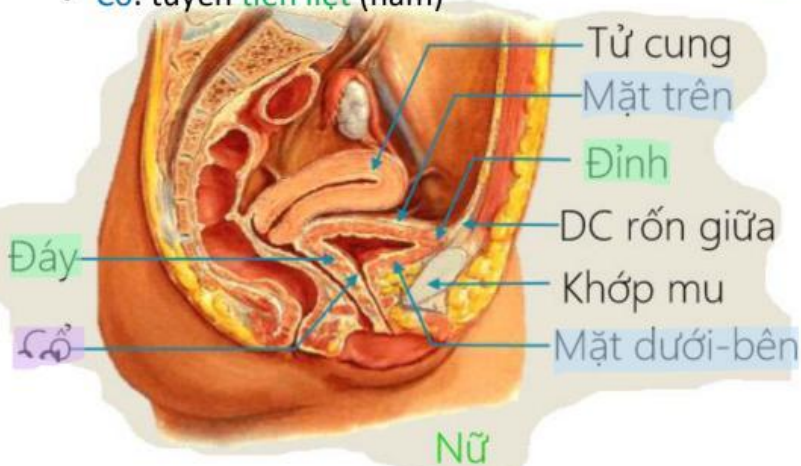


Hình thể ngoài

- Mặt trên
 - Phúc mạc (phủ)
 - Quai ruột (đề lên)
 - TC (nữ) (đề lên)
- 2 mặt dưới - bên: thành chậu hông
- Đỉnh: dây chằng rốn giữa (di tích của ống niệu rốn)
- Đáy
 - TC, âm đạo, trực tràng
 - Ống dẫn tinh, túi tinh, trực tràng



- Cổ: tuyến tiền liệt (nam)



Hình thể trong

- Tam giác bàng quang
 - Lổ niệu quản
 - Lổ niệu đạo trong (cổ)

Khi bàng quang co thì niêm mạc nó sẽ nhăn nheo.

Duy chỉ vùng Tam giác bàng quang là không bao giờ nhăn nheo

